

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Án số: 20/2022/HNGĐ-ST

Ngày 13/9/2022

“*V/v ly hôn, nuôi con*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN - HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Mạnh Xuân Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Đặng Thanh Bình và ông Vũ Quốc Phòng.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên tham gia phiên tòa: bà Lê Thị Minh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 75/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2022 về tranh chấp “Ly hôn, nuôi con”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2022/QĐST- HNGĐ ngày 29 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: Chị Lê Thị H, sinh năm 1991; nơi ĐKKHKT: Thôn Hoàn D, xã Mộc B, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam; chỗ ở: Thôn Tr, xã Liêm T, thành phố Phủ L, tỉnh Hà Nam. Có mặt.

2/ Bị đơn: Anh Nguyễn Cao L, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn Hoàn D, xã Mộc B, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Lê Thị H trình bày: Chị và anh Nguyễn Cao L kết hôn với nhau ngày 13/7/2012 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Mộc Bắc, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

Sau khi kết hôn vợ chồng chị chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh L không có trách nhiệm với vợ con, cụ thể trong cuộc sống sinh hoạt, tiền thu nhập do anh L kiếm được, anh đưa cho bố mẹ,

không đưa cho chị. Ngoài ra mối quan hệ giữa chị và gia đình chồng cũng không được tốt. Khi vợ chồng mâu thuẫn và sống ly thân, anh L không có động thái thiện chí hàn gắn mà lại xúc phạm chị. Vợ chồng chị sống ly thân từ tháng 10/2021 đến nay không quan tâm gì đến nhau. Mặc dù mâu thuẫn của vợ chồng đã được gia đình, người thân khuyên can, hòa giải nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không được cải thiện. Đến nay chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh L.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn là anh Nguyễn Cao L trình bày: anh xác nhận về điều kiện thủ tục kết hôn giữa anh và chị H như chị H đã trình bày. Về nguyên nhân mâu thuẫn, anh thừa nhận quá trình vợ chồng chung sống có xảy ra mâu thuẫn và bản thân anh đã rút kinh nghiệm để gìn giữ hạnh phúc gia đình. Tuy nhiên những khi tranh luận trong cuộc sống, chị H đã có những lời lẽ thiếu văn hóa ảnh hưởng đến danh dự của anh. Việc chị H cho rằng anh không có trách nhiệm với vợ con là không đúng. Theo anh, chị H không chia sẻ khó khăn về công việc, nghề nghiệp cũng như thu nhập của anh. Anh thừa nhận vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 10/2021 đến nay, mặc dù đã được gia đình, người thân khuyên can, hòa giải nhưng mâu thuẫn vợ chồng vẫn tồn tại. Trước quan điểm xin ly hôn của chị H, vì nghĩ đến các con chung nên anh không đồng ý ly hôn với chị H.

Về con chung: Cả chị H và anh L cùng xác nhận vợ chồng có hai con chung là các cháu Nguyễn Kim Ch, sinh ngày 28/6/2013 và Nguyễn Nhân Tr, sinh ngày 30/10/2018. Hiện nay cháu Ch đang ở với anh L, cháu Tr đang ở với chị. Khi ly hôn, quan điểm của chị H muốn nuôi cả hai con chung và không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng nuôi con. Trường hợp anh L xin nuôi một con chung chị cũng đồng ý; anh L ban đầu có quan điểm muốn được nuôi cả hai con và không yêu cầu chị H cấp dưỡng, tuy nhiên tại phiên tòa anh L có quan điểm trường hợp vợ chồng ly hôn anh sẽ để chị H nuôi cả hai con và anh có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con với chị H 2.000.000 đồng cho hai cháu (mỗi cháu 1.000.000 đồng)/tháng; chị H nhất trí với quan điểm của anh L tại phiên tòa về con chung và mức cấp dưỡng. Ngoài ra, trong quá trình giải quyết vụ án chị H, anh L mỗi người kê khai về công việc và thu nhập của mình có đủ điều kiện để nuôi con chung.

Về tài sản chung, công sức, công nợ của vợ chồng: Cả chị H và anh L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử (HĐXX), Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án là đúng và đề nghị xử lý hôn giữa chị Lê Thị H và anh Nguyễn Cao L. Về con chung: Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự, giao chị H trực tiếp nuôi dưỡng hai cháu Nguyễn Kim Ch, sinh ngày 28/6/2013 và Nguyễn Nhân Tr, sinh ngày 30/10/2018, anh L có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con chung với chị H mỗi tháng 2.000.000 đồng (mỗi cháu 1.000.000 đồng); về tài sản chung, công sức, công nợ: không đặt ra xem xét; về án phí HNGĐ và cấp dưỡng nuôi con các đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm, sau khi thảo luận và nghị án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Cao L kết hôn trên cơ sở tự nguyện được Ủy ban nhân dân xã Mộc Bắc, huyện Duy Tiên (nay là thị xã Duy Tiên), tỉnh Hà Nam đăng ký kết hôn vào ngày 13/7/2012.

[2] Về tình cảm vợ chồng: Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hòa thuận được một thời gian thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, về nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng mỗi người trình bày khác nhau. Song cả hai bên cùng thừa nhận vợ chồng đã sống ly thân từ khoảng tháng 10/2021 đến nay, không quan tâm đến nhau. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng về đoàn tụ nhưng không có kết quả. Tại phiên tòa chị H vẫn kiên quyết xin ly hôn anh L; về phía anh L, anh khẳng định hiện tại anh vẫn yêu thương vợ con, mong muốn vợ chồng đoàn tụ, song anh cũng không đưa ra biện pháp nào thuyết phục để chị H rút yêu cầu ly hôn về đoàn tụ với anh. Xét thấy quan hệ tình cảm vợ chồng giữa chị H và anh L đã mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cho dù kéo dài tình trạng ly thân của vợ chồng như hiện tại cũng không đem lại hạnh phúc. Vì vậy, HĐXX căn cứ Điều 51, 56 Luật HN&GD để chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thị H đối với anh Nguyễn Cao L là phù hợp thực tế và pháp luật.

[3] Về con chung: Chị H, anh L cùng xác nhận vợ chồng có hai con chung là Nguyễn Kim Ch, sinh ngày 28/6/2013 và Nguyễn Nhân Tr, sinh ngày 30/10/2018. Tại phiên tòa chị H, anh L thỏa thuận trường hợp vợ chồng ly hôn anh để chị H nuôi cả hai con, anh sẽ có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con với chị H 2.000.000 đồng cho hai cháu (mỗi cháu 1.000.000 đồng)/tháng cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi,

trưởng thành, tự lập được. Các bên được quyền chăm sóc và thăm hỏi con chung theo quy định của pháp luật.

[4] Về tài sản chung, công nợ, công sức: Do các đương sự không yêu cầu nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con: Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Cao L phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Các Điều 28; 35; 39; 147 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Điều 56, 58, 81, 82, 83, 107; 110, 116; 117 Luật hôn nhân gia đình;
- Nghị quyết số: 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Xử lý hôn giữa chị Lê Thị H và anh Nguyễn Cao L.

2. Về con chung: Ghi nhận sự thỏa thuận của chị Lê Thị H và anh Nguyễn Cao L. Giao chị Lê Thị H trực tiếp nuôi dưỡng các cháu Nguyễn Nhân Tr, sinh ngày 30/10/2018 và cháu Nguyễn Kim Ch, sinh ngày 28/6/2013, anh Nguyễn Cao L có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H số tiền 2.000.000 đồng/tháng cho hai cháu (mỗi cháu 1.000.000 đồng) kể từ tháng 09/2022 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được. Các bên được quyền thăm hỏi, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Chị H và các thành viên trong gia đình không được cản trở anh L trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

3. Án phí:

+ Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: chị Lê Thị H phải chịu 300.000 đồng. Chị H được đối trừ khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0000825 ngày 03/8/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên. Nay chị H không phải nộp thêm.

+ Án phí cấp dưỡng nuôi con: anh Nguyễn Cao L phải chịu 300.000 đồng.

Báo cho chị Lê Thị H, anh Nguyễn Cao L có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam.
- VKSND Duy Tiên.
- Chi cục THADS Duy Tiên.
- UBND xã Mộc Bắc;
- Các đương sự.
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

MẠNH XUÂN HẢI

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi..... giờ.....phút, ngày 28 tháng 4 năm 2021

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Thuận.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Tuấn; ông Vũ Quốc Phòng

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 21/2020/TLST–HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2020 về “Tranh chấp ly hôn, nuôi con” giữa:

* Nguyên đơn: Chị Lê Thị Phương, sinh năm 1989; nơi ĐKKHKT: Thôn Lạt Hà, xã Trác Văn, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam. Chỗ ở: Tổ dân phố Sa Lao, phường Đồng Văn, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam. Có mặt.

* Bị đơn: Anh Đào Văn Tuyền, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn Lạt Hà, xã Trác Văn, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,

QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

Căn cứ:

- Điều 28; 35; 39; 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình;
- Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTW Quốc hội.

1. Xử lý hôn giữa chị Lê Thị Phương và anh Đào Văn Tuyền

2. Về con chung: Giao chị Lê Thị Phương trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đào Quỳnh Anh, sinh ngày 11/6/2009 và Đào Đức Hải, sinh ngày 08/8/2011 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được. Anh Đào Văn Tuyền không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Lê Thị Phương, anh Đào Văn Tuyền được quyền thăm hỏi, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Chị Phương và các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Tuyền trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

3. Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Lê Thị Phương phải chịu 300.000đ. Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị Phương đã nộp theo biên lai số 0003390 ngày 02/3/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên được đối trừ khi thi hành án.

Án xử công khai sơ thẩm; Chị Lê Thị Phương được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Đào Văn Tuyển vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.